**Phụ lục**

**Các Chương trình ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ**

**và đổi mới sáng tạo**

*(Trích Quyết định 472/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 23/8/2022 về việc Ban hành Chương trình ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030)*

1) Chương trình nâng cao năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

- Mục tiêu:Tập trung kiện toàn và phát triển các tổ chức khoa học và công nghệ của tỉnh; tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển giao, đổi mới, hoàn thiện công nghệ hiện đại, thông minh, tiết kiệm nhiên liệu, thân thiện môi trường; đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ phục vụ chuyển giao, đổi mới, hoàn thiện công nghệ.

- Nội dung:

+ Kiện toàn các tổ chức khoa học và công nghệ và dịch vụ kỹ thuật; đầu tư phát triển Trung tâm Thông tin Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ làm cơ sở ươm tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh; hỗ trợ phát triển các tổ chức nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ, các cơ sở đo lường, kiểm định chất lượng của tỉnh.

+ Tổ chức đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ của tỉnh có trình độ tiên tiến, hiện đại đại về công nghệ cao, công nghệ số; hỗ trợ đào tạo nhân lực quản trị công nghệ và đội ngũ kỹ thuật viên của doanh nghiệp.

+ Tiến hành các nghiên cứu, ứng dụng, làm chủ các công nghệ tiên tiến để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao tính năng, chất lượng sản phẩm, đổi mới thiết bị, dây chuyền, quy trình công nghệ tạo ra các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp nhận, chuyển giao, nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tiên tiến;sản xuất sản phẩm mớivà đổi mới quy trình công nghệ để tạo ra các sản phẩm có sức tiêu thụ lớn, chiếm lĩnh thị trường trong nước và nước ngoài.

+ Thúc đẩyhoạt động hợp tác giữa doanh nghiệp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ để tìm kiếm, chuyển giao, ứng dụng, làm chủ, giải mã các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến.

2) Chương trình ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng công nghệ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh:

- Mục tiêu: Lựa chọn một số sản phẩm nông nghiệp đặc thù, có tiềm năng và lợi thế cạnh tranh để tập trung nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ phát triển thành các sản phẩm chủ lực; hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ xây dựng các vùng, cánh đồng lớn ứng dụng công nghệ cao, sản xuất hữu cơ gắn với chế biến, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường xuất khẩu; đẩy mạnh nhân rộng mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi; thúc đẩy đầu tư đổi mới công nghệ để Ninh Thuận thành trung tâm sản xuất tôm giống có chất lượng cao của cả nước; ứng dụng công nghệ cao để phát triển nuôi tôm công nghiệp và các đối tượng có lợi thế khác; nghiên cứu cơ sở khoa học, giải pháp nuôi hải sản tầng biển sâu.

- Nội dung:

+ Tập trung nghiên cứuứng dụng, chuyển giao, nhân rộng các loại giống cây trồng vật nuôi đặc thù, có năng suất chất lượng cao, ổn định và lợi thế cạnh tranh; phòng trừ các loại sâu, bệnh trên cây, con, nhất là tôm giống; phân loại đất, cải tạo đất làm cơ sở cho sản xuất nông nghiệp thích hợp; chế biến, bảo quản sau thu hoạch, vận chuyển, cung ứng các sản phẩm nông lâm thủy sản đặc thù, thế mạnh của tỉnh.

+ Nghiên cứu, ứng dụng quy trình, kỹ thuật canh tác, cơ khí hóa, tự động hóa tưới tiêu, làm đất, bón phân; nhà kính, nhà lưới; sản xuất nông, lâm, thủy sản kết hợp với du lịch sinh thái, xử lý môi trường, chất thải.

+ Nghiên cứu, tổ chức các cơ sở sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ số trong sản xuất và quản lý, nhất là các cơ sở sản xuất tôm giống; nghiên cứu các giải pháp xúc tiến xây dựng, quảng bá thương hiệu.

3) Chương trình ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ trong các ngành công nghiệp chủ đạo của tỉnh; ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển du lịch, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu:

- Mục tiêu:Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tận dụng có hiệu quả thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; ứng dụng, chuyển giao các công nghệ cao trong các ngành công nghiệp chủ đạo của tỉnh: Công nghiệp năng lượng (điện gió, điện mặt trời, điện khí, thủy điện tích năng); cảng biển, đóng tàu; công nghiệp chế biến, chế tạo; công nghiệp phụ trợ; công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản-vật liệu xây dựng… ; ứng dụng công nghệ số trong quản trị du lịch và nghiên cứu đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; ứng dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Nội dung:

+ Tăng cường năng lực đánh giá, thẩm định, lựa chọn các công nghệ hiện đại, công nghệ tiên tiến nhằm đảm bảo công nghệ được lựa chọn phù hợp với điều kiện phát triển của Ninh Thuận; nghiên cứu chế biến sâu trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản nhằm khai thác thế mạnh về sản xuất các sản phẩm đặc thù phục vụ tiêu dùng trong nước và tiến tới xuất khẩu (sản phẩm từ nho); nghiên cứu giải pháp thăm dò, khảo sát, đánh giá tiềm năng, nâng cao hiệu quả khai thác gắn với chế biến sâu các tài nguyên khoáng sản biến, khoáng sản biển sâu, đặc biệt là các khoáng sản có trữ lượng lớn, giá trị cao; hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, nhất là sản phẩm công nghiệp chế biến; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm phát triển các sản phẩm ngành tiểu thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống có giá trị cao và gắn với phát triển du lịch.

+ Tiến hành các nghiên cứu liên ngành để phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng tỉnh Ninh Thuận; ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động du lịch, xúc tiến, quảng bá, quản lý khách du lịch; khuyến khích các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhânnghiên cứu phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù, mới, dịch vụ du lịch bổ sung mang nét đặc trưng riêng của tỉnh.

+ Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại trong công tác quản lý bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cải tiến, đổi mới trang thiết bị, công nghệ, sản xuất sản phẩm mới theo hướng giảm phát thải ô nhiễm, thân thiện với môi trường; nghiên cứu, điều tra đánh giá về nguồn lợi, hệ sinh thái; phục hồi, bảo vệ đa dạng sinh học tại Khu dự trữ sinh quyển thế giới Núi Chúa; các giải pháp tái sinh, phục hồi rừng, làm giàu rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo đảm phát triển bền vững; triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tài nguyên và môi trường; phát triển các mô hình sản xuất ít phát thải khí nhà kính.

4) Chương trình nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn; chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cộng đồng:

- Mục tiêu:Đẩy mạnh các nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn nhằm phục vụ cho việc hoạch định các chính sách và công tác quản lý phát triển về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh; nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu y học tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- Nội dung:

+ Nghiên cứu các vấn đề về chuyển đổi mô hình kinh tế, mô hình nông thôn mới, các cơ chế, chính sách quản lý phát triển kinh tế - xã hội (xóa đói, giảm nghèo; đào tạo nghề; giải quyết việc làm… ), xây dựng hệ thống chính trị; chính sách khoa học và công nghệ; bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa; nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn các vấn đề về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; xây dựng gia đình văn hóa mới; ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại trong sản xuất, phổ biến, lưu giữ các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật; nghiên cứu về an ninh - trật tự, tâm lý dân cư, sắc tộc, tôn giáo và giáo dục.

+ Nghiên cứu, ứng dụng một số bài thuốc dân gian; nghiên cứu lĩnh vực phòng bệnh, ứng dụng các công nghệ, kỹ thuật cao trong khám chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe cộng đồng; nghiên cứu bảo tồn, phát triển các loại cây dược liệu tiềm năng trên địa bàn tỉnh hướng đến mục tiêu làm nguyên liệu sản xuất thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

5) Chương trình nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa, dịch vụ thương mại:

- Mục tiêu:Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, góp phần nâng cao tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh (GRDP).

- Nội dung:

+ Tăng cường công tác thông tin, truyền thông phổ biến về hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng; chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng cơ bản; áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng đặc thù cho ngành, lĩnh vực và tiêu chuẩn về các hệ thống quản lý mới.

+ Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P); thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh; ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh; chứng nhận sản phẩm hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý án toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng; an toàn và sức khỏe nghề nghiệp; chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

+ Đào tạo nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng (chuyên gia về năng suất và chất lượng; năng lực thử nghiệm chất lượng, an toàn và sinh thái của sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu… ).

6) Chương trình phát triển tài sản trí tuệ, bảo hộ sở hữu trí tuệ các sản phẩm hàng hóa, thương hiệu:

- Mục tiêu: Phát triển hệ thống sở hữu trí tuệ đồng bộ, hiệu quả ở tất cả các khâu sáng tạo, xác lập, khai thác và bảo vệ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ, tạo môi trường đổi mới sáng tạo, tôn trọng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, đưa sở hữu trí tuệ trở thành công cụ mạnh, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Nội dung:

+ Hướng dẫn doanh nghiệp, hiệp hội, hợp tác xã tạo dựng và khai thác hiệuquả các chỉ dẫn thương mại cho sản phẩm, dịch vụ; hỗ trợ đăng ký bảo hộ các chỉ dẫn địa lý tiềm năng cho các sản phẩm đặc thù; hỗ trợ đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu trí tuệ (sản phẩm đặc thù, chủ lực, OCOP; tổ chức khoa học công nghệ, doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo… ).

+ Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển sản phẩm, dịch vụ có mức độ sử dụng tài sản trí tuệ cao, tạo ra các sản phẩm, dịch vụ có uy tín và chất lượng, thúc đẩy sản xuất hàng hóa có hàm lượng sở hữu trí tuệ cao; sử dụng công cụ sở hữu trí tuệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh; khai thác, phân tích thông tin sáng chế phục vụ cho việc lựa chọn công nghệ phù hợp; tham gia mạng lưới chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ với các viện nghiên cứu, trường đại học trên cả nước nhằm thúc đẩy việc tạo ra và khai thác tài sản trí tuệ.

+ Hỗ trợ bảo vệ, khai thác tài sản trí tuệ, đặc biệt là đối với các sản phẩm đặc thù và sản phẩm tiềm năng hướng đến sản phẩm đặc thù của tỉnh; hỗ trợ kết nối cung cầu, hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm nhằm quảng bá, tìm kiếm và mở rộng thị trường.

+ Tăng cường quản lý, khai thác, phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đã được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và sản phẩm đã được chứng nhận OCOP gắn với đăng ký mã số vùng trồng, an toàn thực phẩm, chứng nhận chất lượng và xác thực, truy xuất nguồn gốc sản phẩm được bảo hộ; thúc đẩy phát triển các dịch vụ hỗ trợ về sở hữu trí tuệ.

7) Chương trình phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và doanh nghiệp khoa học và công nghệ:

- Mục tiêu:Tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác kết quả khoa học và công nghệ, tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới; doanh nghiệp khoa học và công nghệ tại tỉnh.

- Nội dung:

+ Xây dựng cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh; kiện toàn Trung tâm Thông tin Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh với chức năng tư vấn thương mại hóa kết quả nghiên cứu, quản trị tài sản trí tuệ; cung cấp dịch vụ ươm tạo công nghệ; cung cấp dịch vụ hỗ trợ các bên xác định giá trị của kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ; nâng cao năng lực về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho các thành phần trong hệ sinh thái; cung cấp dịch vụ hỗ trợ quản trị sản xuất - kinh doanh cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

+ Tạo điều kiện, hỗ trợ các cá nhân, nhóm cá nhân có năng lực khoa học và công nghệ hoặc có khả năng khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới xúc tiến triển khai đề án thành lập doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; duy trì, phát triển doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, công nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ; kết nối, giới thiệu các nhà khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với các quỹ phát triển khoa học và công nghệ, quỹ đầu tư mạo hiểm, doanh nghiệp, qua đó để tìm kiếm cơ hội thu hút đầu tư, hỗ trợ tài chính từ các quỹ, các nhà đầu tư cho các nhà khởi nghiệp; tổ chức đào tạo, tập huấn và thúc đẩy kết nối doanh nghiệp.

+ Triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, theo đó hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong khai thác quyền sở hữu trí tuệ, rút ngắn quá trình thương mại hóa, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp về ưu đãi tín dụng cho nghiên cứu và phát triển và sản xuất kinh doanh; giao tài sản là kết quả khoa học và công nghệ hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước theo quy định; hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, thương mại hóa kết quả hoạt động khoa học và công nghệ; hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng, đổi mới công nghệ.

8) Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ:

- Mục tiêu: Nâng cao giá trị giao dịch hàng hóa khoa học và công nghệ, trong đó chú trọng nâng cao tỷ trọng giao dịch tài sản trí tuệ; thúc đẩy phát triển năng lực công nghệ bên cung và bên cầu; đẩy mạnh hoạt động giao dịch, môi giới, trung gian công nghệ.

- Nội dung:

+ Đánh giá nhu cầu công nghệ của doanh nghiệp, triển khai nhanh các cơ chế, chính sách của nhà nước thúc đẩy doanh nghiệp tham gia thị trường khoa học và công nghệ; chính sách thương mại hóa, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ vào sản xuất, kinh doanh.

+ Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng, tìm kiếm, lựa chọn, tiếp nhận công nghệ; nhập khẩu, thu hút các công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch từ các nước phát triển, trước hết trong một số lĩnh vực công nghiệp/ngành hàng xuất khẩu chủ lực; thúc đẩy hợp tác doanh nghiệp - viện, trường theo hướng đặt hàng, chuyển giao công nghệ; cơ cấu lại các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, gắn với chuỗi giá trị sản phẩm, tạo giá trị gia tăng cao.

+ Hỗ trợ thương mại hoá kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ; ưu tiên hỗ trợ các kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp chủ lực, nông nghiệp công nghệ cao, phục vụ yêu cầu phát triển vùng nông thôn, dân tộc; đẩy mạnh tổ chức và tham gia các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ quy mô vùng, quốc gia và quốc tế; quảng bá thị trường khoa học công nghệ; lồng ghép, phối hợp với các sự kiện xúc tiến thương mại và đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có công nghệ mới công bố, trình diễn, giới thiệu, tham gia chợ, hội chợ công nghệ trong và ngoài nước.

+ Phát triển Trung tâm Thông tin Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thực hiện tốt chức năng hỗ trợ giao dịch, tìm kiếm kết nối cung-cầu công nghệ giữa các doanh nghiệp của tỉnh với các đối tác trong và ngoài nước.